TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 398/2023/QĐST- HNGĐ	*G, ngày 23 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 375/2023/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn 4, xã Ninh Hiệp, huyện G, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Bà Nguyễn An T, sinh năm 1974**

Trú tại: Thôn 4, xã Ninh Hiệp, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn An T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông D và bà T có 04 con chung là chị Nguyễn Thị Ninh Giang, sinh ngày 08/01/1994; chị Nguyễn Thị Linh Ngân, sinh ngày 06/09/1995; chị Nguyễn Quỳnh Chi, sinh ngày 22/12/2003 và anh Nguyễn D Khánh Duy, sinh ngày 23/09/2008. Ba con lớn là chị Giang, chị Ngân, chị Chi đã trưởng thành, trên 18 tuổi, đủ năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không giải quyết việc giao nuôi con đối với ba chị. Khi ly hôn, bà T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục anh Duy, ông D cấp dưỡng nuôi con cho bà T mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 10/2023 cho đến khi anh Duy đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Ông Nguyễn Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom anh Duy, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông D và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ – ST và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm ông D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2020/0074176 ngày 06/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, nay được thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND xã Ninh HIệp, huyện G, TP. Hà Nội.
(ĐKKH số 64/1992);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Viết Tuấn